UỶ BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC CẤP CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CỔ PHIẾU. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP.

BẢN CÁO BẠCH

CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN QUẢNG NINH

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5700434869 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Quảng Ninh cấp lần đầu ngày 16/12/2002, đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 10/06/2014)

CHÀO BÁN CỔ PHIẾU

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SỬA CHỮA NHIỆT ĐIỆN MIỀN BẮC

RA CÔNG CHÚNG

(Giấy chứng nhận đăng ký chào bán số 29./GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 19 tháng 06 năm 2017)

Bản cáo bạch này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại:

TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHÀO BÁN

CÔNG TY CỔ PHẦNNHIỆT ĐIỆN QUẢNG NINH

Trụ sở:Tổ 33, khu 5, Phường Hà Khánh, TP Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh.

Điện thoại: (84-33)3.657.539 Fax: (84-33)3.657.540

Website: www.quangninhtpc.com/

Phụ trách Công bố thông tin: Ông Lê Duy Hạnh - Tổng giám đốc

TỔ CHỨC TƯ VẤN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN AN PHÁT

Trụ sở: Tầng 5 tòa nhà Grand Building, 30-32 Hòa Mã, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3941 0277 Fax: (84-4) 3941 0323

Website: http://www.apsi.vn/

CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN QUẢNG NINH

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5700434869 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Quảng Ninh cấp lần đầu ngày 16/12/2002, đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 10/06/2014)

CHÀO BÁN CỔ PHIẾU

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SỬA CHỮA NHIỆT ĐIỆN MIỀN BẮC

RA CÔNG CHÚNG

(Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0800383471 ngày 17/07/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 05/01/2015do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương cấp)

Tên cổ phiếu: **Công ty Cổ phần Dịch vụ sửa chữa Nhiệt điện Miền Bắc**

Mệnh giá: **10.000 đồng/cổ phiếu**

Giá bán: **15.400 đồng/cổ phiếu**

Tổng số lượng chào bánra công chúng: **500.000 cổ phiếu**

Tổng giá trị chào bán theo mệnh giá: **5.000.000.000 đồng**

TỔ CHỨC KIỂM TOÁN: CÔNG TY TNHH KPMG VIỆT NAM

- Địa chỉ : Tầng 12A, Tòa nhà Vinaconex, 34 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội
- Điện thoại : (84 – 4) 62883568 Fax: (84 – 4) 62885678

TỔ CHỨC TƯ VẤN: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN AN PHÁT

- Điện thoại: (84-4) 3941 0277
- Trụ sở: Tầng 5 tòa nhà Grand Building, 30-32 Hòa Mã, Hà Nội Fax: (84-4) 3941 0323

MỤC LỤC

I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO 1
II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH 2
III. CÁC KHÁI NIỆM 3
IV. GIỚI THIỆU TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHÀO BÁN 3
V. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC CHÀO BÁN (CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SỬA CHỮA NHIỆT ĐIỆN MIỀN BẮC) 6
1. Giới thiệu về Công ty 6
2. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển 6
3. Cơ cấu cổ đông tính đến ngày 20/03/2017. 8
4. Cơ cấu tổ chức công ty: 9
5. Hoạt động kinh doanh. 11
6. Tình hình lao động 12
7. Chính sách cổ tức: 13
8. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất và luỹ kế đến thời điểm gần nhất. 14
9. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành. 15
9. Tình hình tài chính. 16
10. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo 18
11. Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức 19
12. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức có cổ phiếu được thoái vốn: 19
13. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phiếu thoái vốn: 19
14. Tài sản. 20
VI. CỔ PHIẾU CHÀO BÁN 21
VII. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN 22
VIII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT CHÀO BÁN 22
IX. BÁO CÁO CỦA TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC CHÀO BÁN VỀ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN TỔ CHỨC NÀY. 22

I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

1. Rủi ro về kinh tế

Hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Dịch vụ Sửa chữa Nhiệt điện Miền Bắc luôn gắn liền với hoạt động kinh tế Việt Nam. Năm 2016, tình hình kinh tế vĩ mô tiếp tục ổn định và có những chuyển biến tích cực: Tăng trưởng kinh tế đạt 6,21% thấp hơn so với kế hoạch (6,7%) và so với năm 2015 (6,68%); (i) Lạm phát năm 2016 đạt 4,74% chủ yếu do giá dịch vụ công được chủ động điều chỉnh; (ii) Niềm tin nhà đầu tư nước ngoài ngày càng được củng cố vào ổn định vĩ mô; (iii) Tỷ giá và thị trường ngoại hối ổn định; (iv) Cán cân thanh toán quốc tế đảo chiều; Bội chi NSNN đạt thấp hơn so với năm 2015, chi NSNN cũng tăng thấp hơn ở mức 2,7% so với thực hiện năm 2015; Xếp hạng môi trường kinh doanh năm 2016 của Việt Nam tăng 9 bậc (theo WB). Điều này đã tạo điều kiện cho khu vực doanh nghiệp tiếp tục phát triển.

Nền kinh tế của chúng ta đang trên đà phát triển cùng với sự phát triển chung của xã hội, trong đó các ngành sản xuất công nghiệp và dịch vụ là động lực chính.Như vậy, để bảo đảm cho sự phát triển bền vững thì việc sản xuất điện năng nhằm đáp ứng nhu cầu trong tương lai là rất cần thiết, cần phải đảm bảo yêu cầu tăng trưởng nguồn ổn định, bền vững. Nhu cầu sản xuất điện năng tăng thì sẽ mở ra một thị trường to lớn về dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng và cung cấp vật tư, thiết bị cho các nhà máy nhiệt điện, điều này sẽ tác động tích cực đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Dịch vụ Sửa chữa Nhiệt điện Miền Bắc.

Ngoài ra, việc ký kết các hiệp định thương mại với các nước bao gồm: Hiệp định thương mại tự do Việt Nam – Hàn Quốc; Hiệp định thương mại tự do Việt Nam và Liên minh Hải quan Nga – Belarus – Kazakhstan; Hiệp định Đối tác Kinh tế Chiến lược xuyên Thái Bình Dương (TPP) sẽ là điều kiện thuận lợi thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, về lâu dài sẽ ảnh hưởng tích cực đến tăng trưởng kinh tế. Tuy nhiên việc hội nhập kinh tế quốc tế sâu rộng hơn cũng đặt ra không ít thách thức cho các doanh nghiệp trong nước do phải đối mặt với áp lực cạnh tranh để giữ vững thị trường truyền thống, thâm nhập và mở rộng thị trường mới. Bên cạnh đó, triển vọng kinh tế dài hạn luôn chịu tác động của nhiều yếu tố biến động khó dự báo mà khi xảy ra sẽ nhanh chóng tác động đến tốc độ đầu tư của nền kinh tế và ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Dịch vụ Sửa chữa Nhiệt điện Miền Bắc.

2. Lãi suất.

Theo báo cáo của Ngân hàng Nhà nước hiện mặt bằng lãi suất cho vay phổ biến ở các lĩnh vực ưu tiên là mức 6-7%/năm đối với ngắn hạn, các NHTM nhà nước áp dụng lãi suất cho vay trung và dài hạn phổ biến đối với các lĩnh vực ưu tiên là mức 9-10%/năm. Lãi suất cho vay các lĩnh vực sản xuất kinh doanh thông thường phổ biến ở mức 6,8-9%/năm đối với ngắn hạn; từ 9,3-11%/năm đối với trung và dài hạn. Đối với Công ty Cổ phần Dịch vụ Sửa chữa Nhiệt điện Miền Bắc rủi ro về biến động lãi suất có thể kiểm soát được và hạn chế do Công ty rất ít sử dụng nguồn vốn vay.

3. Rủi ro về luật pháp

Công ty Cổ phần Dịch vụ Sửa chữa Nhiệt điện Miền Bắclà doanh nghiệp hoạt động theo hình thức công ty cổ phần, hoạt động của Công ty chịu sự điều chỉnh của các văn bản pháp luật nhưLuật doanh nghiệp, Luật đầu tư, Luật trong lĩnh vực thuế…, các văn bản pháp luật chuyên

ngành liên quan đến hoạt động của Công ty như: Luật điện lực, Luật đấu thầu, Luật xây dựng…và các văn bản hướng dẫn thi hành. Ngoài ra các chính sách của Nhà nước, Chính phủ về các lĩnh vực Công ty đang hoạt động cũng ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty như: Quy hoạch phát triển điện lực Quốc gia giai đoạn 2011-2020 có xét đến 2030, Chiến lược phát triển năng lượng tái tạo của Việt nam đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2050, các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về công trình hạ tầng kỹ thuật, về các công trình sử dụng năng lượng điện hiệu quả…

Với hệ thống pháp luật hiện nay chưa hoàn chỉnh, khả năng vẫn có những thay đổi về chính sách, điều này có thể có ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp.Để hạn chế rủi ro về luật pháp Công ty luôn cố gắng cập nhập văn bản, đồng thời có thể tham khảo và thuê tư vấn khi cần thiết.

4. Rủi ro của đợt chào bán

Rủi ro về thị trường: Trong giai đoạn hiện nay, các cổ phiếu trên thị trường chứng khoán thường xuyên biến động. Đặc biệt là cổ phiếu của các công ty chưa niêm yết thì vấn đề giao dịch hầu như bị chững lại.Nên điều này tạo tâm lý e ngại cho các nhà đầu tư khi quyết định mua cổ phiếu của những doanh nghiệp chưa niêm yết trên thị trường chứng khoán.

Trên thị trường hiện nay có rất nhiều hàng hóa nên có thể xảy ra khả năng không phân phối hết số Cổ phần chào bán qua đấu giá. Tuy nhiên với nguồn lực và khả năng thực tế của Công ty Cổ phần Dịch vụ Sửa chữa Nhiệt điện Miền Bắc và mức giá khởi điểm hợp lý nên Công ty Cổ phầnNhiệt điện Quảng Ninh tin tưởng vào khả năng thành công của đợt chào bán.

5. Rủi ro khác

Các rủi ro khác là những rủi ro bất khả kháng không thể lường trước được như thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn, chiến tranh… nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại đáng kể về tài sản, con người. Do đó phần nào sẽ ảnh hưởng trực tiếp hoặc gián tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Dịch vụ Sửa chữa Nhiệt điện Miền Bắc.

II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

1. Tổ chức thực hiện chào bán: Công ty Cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh

Ông: Lê Duy Hạnh **Chức vụ: Tổng Giám đốc**

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản cáo bạch này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

2. Tổ chức tư vấn: Công ty Cổ phần Chứng khoán An phát

Ông: Trần Thiên Hà **Chức vụ: Tổng Giám đốc**

Bản cáo bạch này là một phần của hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng do Công ty Cổ phần Chứng khoán An Phát tham gia lập trên cơ sở hợp đồng tư vấn với Công ty Cổ phầnNhiệt điện Quảng Ninh. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản cáo bạch này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty Cổ phầnNhiệt điện Quảng Ninh cung cấp.

III. CÁC KHÁI NIỆM

Các từ hoặc nhóm từ được viết tắt trong Bản cáo bạch:

Tổ chức thực hiện chào bán:	Công ty Cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh
QTP:	Công ty Cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh
Công ty:	Công ty Cổ phần Dịch vụ Sửa chữa Nhiệt điện Miền Bắc
CTCP:	Công ty Cổ phần
ĐHĐCĐ:	Đại Hội Đồng Cổ Đông
HĐQT:	Hội đồng quản trị
Tổ chức tư vấn:	Công ty Cổ phần Chứng khoán An Phát
An Phát:	Công ty Cổ phần Chứng khoán An Phát
SCL:	Sửa chữa lớn
SCTX:	Sửa chữa thường xuyên

IV. GIỚI THIỆU TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHÀO BÁN

1. Giới thiệu chung về Công ty:

- Tên giao dịch :**Công ty Cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh**
- Tên tiếng Anh : Quang Ninh Thermal Power Joint Stock Company
- Mã cổ phiếu : QTP
- Trụ sở chính : Tổ 33, khu 5, Phường Hà Khánh, Tp Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh.
- Điện thoại : (84-33) 3.657.539
- Fax : (84-33) 3.657.540
- Vốn điều lệ : 4.500.000.000.000 đồng
- Giấy CNĐKKD : Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5700434869 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Quảng Ninh cấp lần đầu ngày 16/12/2002, đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 10/06/2014.
- Biểu tượng công ty

EVNTPC QUANG NINH

- Ngành nghề kinh doanh chính: Sản xuất, truyền tải và phân phối điện

2. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

- Ngày 04/02/2002, nhằm đáp ứng nhu cầu về điện năng ngày càng tăng, đặc biệt tại khu vực các tỉnh Đông Bắc, Công ty Cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh được Chính phủ cho phép thành lập theo Thông báo số 20/VPCP-TB dưới hình thức công ty cổ phần với các cổ đông

sáng lập gồm Tổng Công ty Điện lực Việt Nam, Tổng Công ty Than Việt Nam, Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam và các doanh nghiệp khác có năng lực về vốn tham gia thực hiện dự án.

➢ Ngày 16/12/2002, Công ty được Sở Kế hoạch Đầu tư tỉnh Quảng Ninh cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu với vốn điều lệ là 2.800 tỷ đồng và 05 cổ đông sáng lập gồm (i) Tổng Công ty Điện lực Việt Nam (EVN), (ii) Tổng Công ty Than - Khoáng Sản Việt Nam (TKV); (iii) Tổng Công ty Cơ khí Xây Dựng (COMA); (iv) Tổng Công ty Xuất Nhập khẩu Xây dựng Việt Nam (VINACONEX); (v) Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam (LILAMA). Ngành nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty là: Đầu tư xây dựng, quản lý vận hành Nhà máy nhiệt điện Quảng Ninh, sản xuất và bán điện.

➢ Ngày 23/9/2003, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt dự án đầu tư Nhà máy nhiệt điện Quảng Ninh tại văn bản số 1278/CP-CN, gồm những nội dung chính như sau:

- Đồng ý đầu tư dự án Nhiệt điện Quảng Ninh với công suất 600 MW và có tính đến việc đầu tư một số công trình chung cho quy mô công suất 1.200 MW.
- Dự án được áp dụng cơ chế ưu đãi đầu tư theo Luật Khuyến khích đầu tư trong nước, dùng vốn vay thương mại của các tổ chức tín dụng nước ngoài và các ngân hàng thương mại trong nước được phép cho Công ty vay vượt 15% vốn tự có của từng ngân hàng đối với dự án này.

➢ Ngày 19/05/2004: Chính thức khởi công san nền Nhà máy Nhiệt điện Quảng Ninh số 1 (NĐQN 1).

➢ Ngày 31/10/2005: Lễ ký hợp đồng EPC cho dự án NĐQN 1 được tổ chức.

➢ Ngày 02/04/2006: Khởi công xây dựng nhà máy chính của Dự án NĐQN 1.

➢ Ngày 16/11/2006: Lễ ký hợp đồng EPC cho dự án Nhà máy Nhiệt điện Quảng Ninh 2 (NĐQN 2) được tổ chức.

➢ Ngày 28/05/2007: Nhà máy chính của Dự án NĐQN 2 đã được khởi công xây dựng tại phường Hà Khánh, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

➢ Ngày 12/05/2009: Tổ máy (TM) số 1 của Dự án NĐQN 1 đã chính thức được hòa động bộ lần đầu vào lưới điện quốc gia, hoàn thành chạy tin cậy (RTR) vào tháng 3/2010 và được cấp chứng chỉ nghiên cứu nghiệm thu tạm thời (PAC) có điều kiện vào tháng 07/2011.

➢ Ngày 02/6/2010: TM2 của Dự án NĐQN 1 được hòa đồng bộ vào lưới điện quốc gia, hoàn thành chạy tin cậy (RTR) vào tháng 10/2010 và được cấp chứng chỉ nghiên cứu nghiệm thu tạm thời (PAC) có điều kiện vào tháng 04/2011.

➢ Ngày 01/07/2011: Cả 2 TM của nhà máy NĐQN 1 chính thức tham gia thị trường phát điện cạnh tranh.

➢ Ngày 13/12/2012: TM3 của Dự án NĐQN 2 đã hòa đồng bộ lần đầu và chính thức phát điện vào hệ thống điện quốc gia, hoàn thành chạy tin cậy vào tháng 6/2013 và được cấp PAC từ ngày 01/01/2014.

➢ Ngày 09/09/2013: TM4 của Dự án NĐQN 2 đã hòa đồng bộ lần đầu và chính thức phát điện vào hệ thống điện quốc gia, hoàn thành chạy tin cậy vào tháng 01/2014 và được cấp PAC từ ngày 16/03/2014.

➢ Ngày 01/06/2015: Cả 2 TM của Nhà máy NĐQN 2 chính thức tham gia thị trường phát điện cạnh tranh.

➢ Ngày 09/03/2017, Công ty Cổ phầnNhiệt điện Quảng Ninh chính thức được cấp phép đăng ký giao dịch trên sàn Upcom (Giao dịch chứng khoán Hà Nội) và giao dịch chính thức từ ngày 16/03/2017.

3. Tóm tắt quá trình tăng vốn.

➢ Ngày 16/12/2002 Công ty đăng ký kinh doanh lần đầu với mức vốn điều lệ đăng ký là 2.800 tỷ đồng. Số vốn này sẽ được góp theo tiến độ dự án. Các cổ đông sáng lập là Tổng công ty Điện Lực Việt Nam, Tổng công ty Than Việt Nam, Tổng Công ty Cơ khí Xây dựng (COMA), Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam (LILAMA), Tổng Công ty Xuất nhập khẩu & Xây dựng Việt Nam.

➢ Đến ngày 30/04/2009, tổng số vốn góp của các cổ đông sáng lập còn thiếu là gần 380 tỷ đồng so với mức vốn đăng ký 2.800 tỷ đồng.

➢ Để giải quyết tình hình tăng trưởng phụ tải và ổn định cung cấp điện cho nền kinh tế quốc dân, Thủ tướng Chính phủ đã có Quyết định số 1195/QĐ-TTg ngày 09/11/2005 về việc quy định một số cơ chế, chính sách đặc thù để đầu tư xây dựng các công trình điện cấp bách giai đoạn 2006 - 2010, trong đó xác định rõ nhu cầu vốn điều lệ của Công ty với cả 2 dự án Quảng Ninh 1 và 2 dự kiến là 4.500 tỷ đồng.Vì vậy, ĐHĐCĐ Công ty đã thông qua việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ lên 4.500 tỷ đồng.

➢ Căn cứ pháp lý:

- ✓ Quyết định số 752/QĐ - NĐQN - HĐQT ngày 30/08/2007 của Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt tăng vốn điều lệ từ 2.800 tỷ đồng lên 4.500 tỷ đồng;
- ✓ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 1573/QĐ-NĐQN-ĐHĐCĐ ngày 21/08/2009 về việc tăng vốn điều lệ và thay đổi người đại diện theo pháp luật của Công ty.
- ✓ GCN ĐKKD số 2203000081 thay đổi lần 04 ngày 28/08/2009 với VĐL mới là 4.500 tỷ đồng.
- ✓ Tính đến ngày 30/09/2010, toàn bộ các cổ đông đã đóng góp vốn theo đúng cam kết.

➢ Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần của Công ty tại ngày01/12/2016:

Tên cổ đông	GCNĐKKD	Địa chỉ	SLCP nắm giữ	Tỷ lệ %
Tổng Côngty Phát điện 1	số 5701662152 do, Sở KHĐT Quảng Ninh ngày25/10/2013. (đã được Sở KHĐT Hà Nội cấp lại ngày 25/11/2016)	Khu 6, phường Quang Trung, Uông Bí, Quảng Ninh (nay chuyển về số 11 Cửa Bắc, Phường Trúc Bạch, Ba Đình, Hà Nội.	188.993.824	42%
Công ty CP Nhiệt điện Phả Lại	số 0800296853 doSở KHĐT HảiDương ngày 26/01/2006	Thị trấn Phả Lại,Chí Linh, Hải Dương	73.587.291	16,35%
Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước	số 0101992921 doSở KHĐT Hà Nộingày 09/07/2010	117 Trần Duy Hưng, phường Trung Hoà,Cầu Giấy, Hà Nội	51.401.089	11,42%
Tổng công ty Điện lực TKV-CTCP	số 0104297034 doSở KHĐT Hà Nội	226 Lê Duẩn,Phường Trung Phụng, Quận Đống Đa, Hà Nội	47.784.131	10,62%

Công ty CP Cơ Điện Lạnh	số 0300741143 do Sở KHĐT Tp. Hồ Chí Minh ngày 25/06/201	364 Cộng Hoà, P.13, Q. Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh	42.085.353	9,35%
Tổng			**403.851.688**	**89,74%**

4. Mối quan hệ với công ty có cổ phiếu được chào bán:

Công ty Cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh là công ty liên kết nắm giữ 500.000 Cổ phần, tương ứng 10% vốn thực góp của Công ty Cổ phần Dịch vụ Sửa chữa Nhiệt điện Miền Bắc.

5. Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu chào bán/ tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 10%

6. Tỷ lệ cổ phiếu chào bán/cổ phiếu đang sở hữu: 100%

V. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC CHÀO BÁN (CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SỬA CHỮA NHIỆT ĐIỆN MIỀN BẮC)

1. Giới thiệu về Công ty

- Tên tổ chức phát hành : **CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SỬA CHỮA NHIỆT ĐIỆN MIỀN BẮC**
- Tên tiếng Anh : NORTH POWER SERVICE JOINT STOCK COMPANY
- Tên viết tắt : NPS
- Trụ sở chính : Phường Phả Lại, Thị Xã Chí Linh, Tỉnh Hải Dương.
- Điện thoại : 0320.3582909
- Fax : 03203.582905
- Vốn điều lệ : 50.000.000.000 đồng (Năm mươi tỷ đồng).
- Giấy CNĐKKD : Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0800383471 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương cấp ngày 17/07/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 05/01/2015.
- Biểu tượng công ty :

EVNNPS

2. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

- Căn cứ Nghị quyết cuộc họp Hội đồng quản trị phiên họp thứ 4 -2007 của Tổng công ty Điện lực Việt Nam (nay là Tập đoàn Điện lực Việt Nam) về việc thông qua Đề án thành lập Công ty Cổ phần Dịch vụ Sửa chữa Nhiệt điện Miền Bắc với mục tiêu "Công ty Cổ phần Dịch vụ Sửa chữa Nhiệt điện Miền Bắc sẽ đảm nhận các công việc sửa chữa lớn (SCL), sửa chữa thường xuyên (SCTX), khắc phục sự cố các thiết bị của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại (PPC) và SCL, SCTX thiết bị của nhà máy Nhiệt điện Uông Bí mở rộng và các nhà máy Nhiệt điện mới (Ninh Bình mở rộng, Quảng Ninh, Hải Phòng...)
- Ngày 17 tháng 7 năm 2007, Công ty Cổ phần Dịch vụ Sửa chữa Nhiệt điện Miền Bắc được thành lập trên cơ sở tách ra từ Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại với nhiệm vụ chiến lược là: Cung cấp dịch vụ kỹ thuật, sửa chữa bảo trì bảo dưỡng thường xuyên và trung đại tu

các thiết bị Nhiệt điện trong kế hoạch sửa chữa lớn các nhà máy Nhiệt điện phía Bắc, gia công chế tạo, lắp đặt, thí nghiệm hiệu chỉnh các công trình điện và công trình công nghiệp.

➢ Các cán bộ quản lý và lực lượng kỹ sư, cán bộ kỹ thuật, công nhân làm công tác sửa chữa dịch vụ được điều chuyển từ Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại sang có bề dầy kinh nghiệm trong công tác sửa chữa bảo dưỡng thiết bị nhà máy điện.

➢ Từ khi thành lập đến nay, Công ty Cổ phần Dịch vụ Sửa chữa Nhiệt điện Miền Bắc đã khẳng định sự nỗ lực vượt bậc cũng như tầm nhìn chiến lược của mình thông qua các hoạt động sản xuất, kinh doanh, tạo dựng các mối quan hệ, liên kết chặt chẽ với các đối tác trong và ngoài nước - nền móng vững chắc cho sự phát triển bền vững, dài lâu. Công ty đã và đang đảm nhận các công việc SCTX và SCL các thiết bị của Công ty Cổ phầnNhiệt điện Phả Lại (1040MW); SCTX tổ máy 300 MW Nhiệt điện Uông Bí mở rộng (nay là Công ty Nhiệt điện Uông Bí -Tổng công ty Phát điện 1); SCTX 02 tổ máy 300 MWNhiệt điện Hải Phòng, và SCTX 01 tổ máy 300 MW Nhiệt điện Quảng Ninh. Ngoài ra công ty còn cung cấp các dịch vụ kỹ thuật cho các Nhà máy nhiệt điện: Sơn động, Cẩm Phả...thuộc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản (TKV).

➢ Bên cạnh đó, Công ty đã đẩy mạnh hợp tác liên danh, liên kết với nhiều đối tác trong và ngoài nước, như: Công ty Cơ khí Hà Nội (HAMECO) để xây dựng tổ hợp liên danh NPS-HAMECO chế tạo, phục hồi các chi tiết, thiết bị cơ - nhiệt - điện phục vụ công tác bảo trì, sửa chữa, thay thế thiết bị cho nhà máy nhiệt điện, giảm tối đa phụ thuộc nước ngoài; hợp tác với Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí (PVN) về tham gia dịch vụ kỹ thuật bảo trì, sửa chữa. Đối với đối tác nước ngoài, Công ty đã thỏa thuận hợp tác với Tập đoàn Năng lượng Power Machines (Nga), Tập đoàn Hitachi (Nhật Bản), Công ty Chế tạo van Fang Chung Thiết Linh (Trung Quốc) về cung cấp dịch vụ và thiết bị bảo trì, thay thế cho nhà máy nhiệt điện...

➢ Công ty Cổ phần Dịch vụ Sửa chữa Nhiệt điện Miền Bắc là một trong những công ty chuyên ngành về cung cấp dịch vụ kỹ thuật, bảo trì, sửa chữa các nhà máy Nhiệt điện khu vực phía Bắc với chất lượng và uy tín đã được khẳng định trên thị trường và được chủ đầu tư đánh giá cao. Công ty lấy ba yếu tố **"Sẵn sàng, Chất lượng, Tiến độ"** là cơ bản và được coi trọng hàng đầu trong việc cung cấp dịch vụ cho khách hàng.

➢ Trong những năm gần đây Công ty đã nhận được nhiều Bằng khen của: Bộ trưởng Bộ Công thương, Tỉnh ủy Hải Dương, UBND Tỉnh Hải Dương, Phòng thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Công đoàn Điện Lực Việt Nam, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Hiệp hội công nghiệp kỹ thuật Điện Việt Nam, Tổng hội cơ khí Việt Nam....

➢ Ngành nghề kinh doanh và hoạt động chính của công ty: Sửa chữa, bảo dưỡng các thiết bị nhà máy điện và các thiết bị công nghiệp khác tương đương; sản xuất phụ gia bê tông từ tro bay; cung ứng nhân lực và các dịch vụ đào tạo, vận hành, đầu tư các công trình điện và công nghiệp; xây lắp sửa chữa kỹ thuật công trình giao thông, thi công công trình xây dựng công nghiệp và dân dụng; kinh doanh dịch vụ khách sạn, du lịch.

- Ngày 17/02/2017 Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại bán đấu giá 2.500.000 cổ phần của Công ty Cổ phần Dịch vụ Sửa chữa Nhiệt điện Miền Bắc (tương ứng 50% vốn chủ sở hữu của NPS) thông qua sở giao dịch chứng khoán Hà Nội với kết quả như sau:

Tên nhà đầu tư	*Số lượng cổ phần trúng giá*	*Giá trúng giá/cổ phần*
Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư Xây dựng và Thương mại Bắc Miền Trung	1.500.000	23.600
Nguyễn Thị Huệ (Chủ tịch HĐQT công ty Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư Xây dựng và	500.000	25.600

Thương mại Bắc Miền Trung)		
Nguyễn Minh Hồng	250.000	23.600
Phạm Thị Thuỷ	250.000	23.600

3. Cơ cấu cổ đông:

➢ Cơ cấu cổ đông tính đến ngày 31/03/2017

Stt	Cơ cấu cổđông	Số lượng cổđông	Số lượng Cổ phần	Tỷ lệsở hữu
I	**Cổ đông trong nước**	**10**	**5.000.000**	**100 %**
1	*+ Cá nhân*	*3*	1.000.000	20%
2	*+ Tổ chức*	*7*	4.000.000	80%
II	**Cổ đông nước ngoài**	**-**	**-**	-
1	*+ Cá nhân*	**-**	**-**	-
2	*+ Tổ chức*	-	-	-
	Tổng cộng	**10**	**5.000.000**	**100%**

Nguồn: Công ty Cổ phần Dịch vụ Sửa chữa Nhiệt điện Miền Bắc

Danh sách cổ đông nắm giữ 5% vốn Cổ phần của Công ty trở lên:

STT	Cổ đông	Số Cổ phần	Tỷ lệ
1	Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư Xây dựng và Thương mại Bắc Miền Trung	1.750.000	35%
2	Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng	500.000	10%
3	Tổng công ty Phát điện 1	500.000	10%
4	Công ty Cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh	500.000	10%
5	Công ty Cổ phần Cơ khí Điện lực	250.000	5%
6	Công ty Cổ phần Chế tạo Thiết bị điện	250.000	5%
7	Công ty Nhiệt điện Ninh Bình	250.000	5%
8	Nguyễn Thị Huệ	500.000	10%
9	Nguyễn Minh Hồng	250.000	5%
10	Phạm Thị Thuỷ	250.000	5%
	Tổng cộng	**5.000.000**	**100%**

Nguồn: Công ty Cổ phần Dịch vụ Sửa chữa Nhiệt điện Miền Bắc

Tại thời điểm Công ty Cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh lập bản cáo bạch này thì Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng đang tiến hành bán 500.000 cổ phần của Công ty Cổ phần Dịch vụ Sửa chữa Nhiệt điện Miền Bắc (tương ứng 10% vốn chủ sở hữu của NPS).

4. Cơ cấu tổ chức công ty:

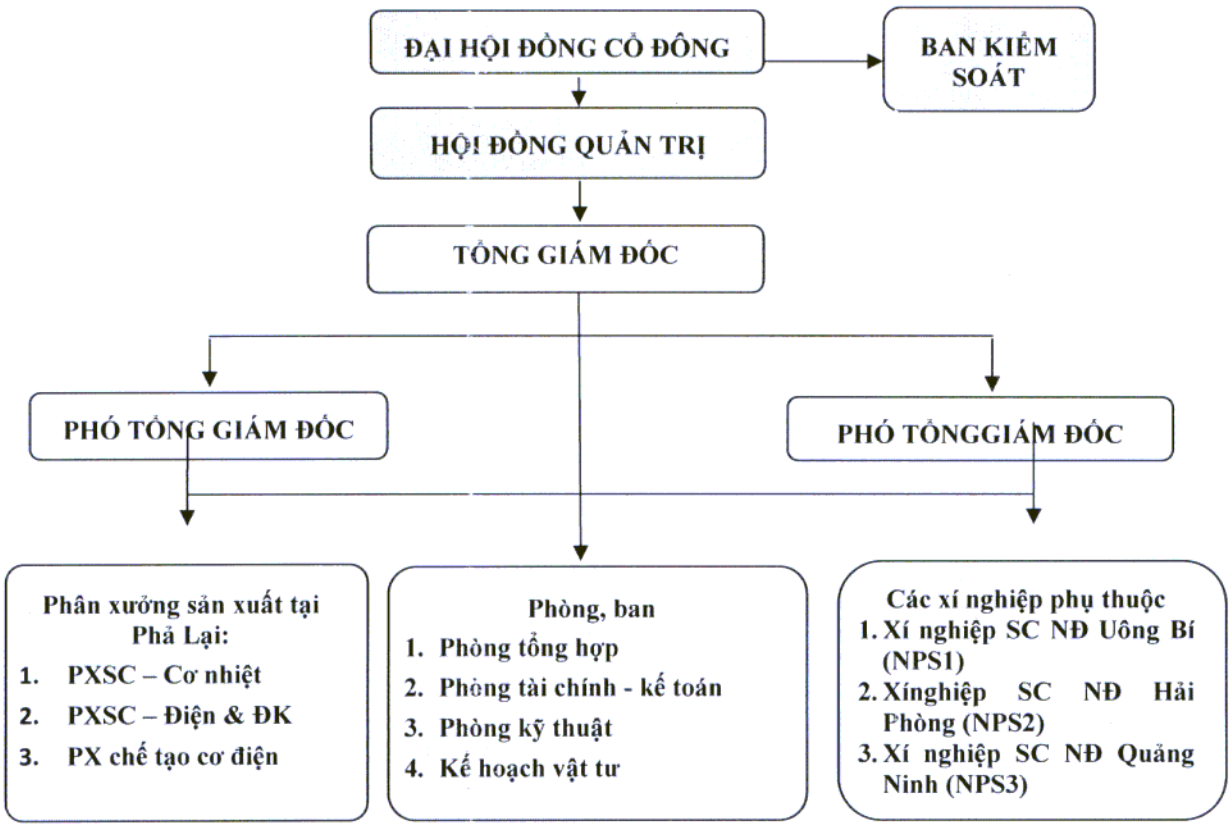

Cơ cấu bộ máy, tổ chức Công ty

- **Đại hội đồng cổ đông:**

ĐHĐCĐ gồm tất cả các cổđông có quyền biểu quyết, là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, Quyếtđịnh đến những vấn đề được Luật Pháp vàđiều lệ công ty quy định.

- **Hội đồng quản trị:**

HĐQT Công ty là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích và quyền lợi của Công ty (trừ những vấn đề thuộc quyền của ĐHĐCĐ), thực hiện chức năng quản lý Công ty, chịu trách nhiệm về sự phát triển Công ty theo nhiệm vụ nhà nước giao và nghị quyết của ĐHĐCĐ.

- **Ban kiểm soát**

Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, là một tổ chức thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động quản trị, kinh doanh và điều hành của Công ty theo quyết định thành lập Công ty, theo luật doanh nghiệp, theo Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty.

Hoạt động của Ban kiểm soát phải đảm bảo khách quan, trung thực, chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật, chế độ chính sách nhà nước, điều lệ và các qui định của Công ty.

- **Tổng Giám đốc**

Tổng Giám đốc được HĐQT ủy quyền, điều hành mọi hoạt động hàng ngày của Công ty và chịu trách nhiệm trước HĐQT về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

- **Phòng Tổng hợp**:

Có chức năng tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc và tổ chức thực hiện các công việc trong các lĩnh vực công tác như: công tác hành chính, quản trị, đối ngoại, y tế doanh nghiệp; Công tác tổ chức sản xuất, cán bộ, lao động – tiền lương, tuyển dụng và đào tạo, thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động trong công ty, thi đua – khen thưởng – kỷ luật; Công tác bảo vệ an ninh chính trị nội bộ, an toàn trật tự trong Công ty và Bảo vệ toàn vẹn tài sản, cơ sở vật chất kỹ thuật của Công ty, thực hiện công tác quân sự địa phương, thanh tra – pháp chế của Công ty.

- **Phòng Tài chính – Kế toán**:

Có chức năng tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc Công ty thực hiện công tác Tài chính – Kế toán, xây dựng kế hoạch tài chính hàng năm; tổ chức bộ máy kế toán; thực hiện quản lý nguồn vốn và tài sản; thực hiện các nhiệm vụ về kế toán và thủ quỹ, thống kê, nghiệp vụ ngân hàng, lập các báo cáo quyết toán quý, năm và quyết toán đầu tư.

- **Phòng Kế hoạch Vật tư**:

Là phòng nghiệp vụ, có chức năng giúp Ban Tổng Giám đốc Công ty chỉ đạo xây dựng và thực hiện công tác kế hoạch sản xuất - kinh doanh; công tác mua bán, xuất nhập khẩu và quản lý vật tư, thiết bị, nhiên liệu, …; công tác lập dự toán công trình; tổ chức thực hiện công tác đấu thầu; lập và trình duyệt các dự án đầu tư; thực hiện chế độ báo cáo thống kê công nghiệp để đáp ứng yêu cầu sản xuất – kinh doanh và các công tác khác của Công ty.

- **PhòngKỹ thuật:**

Là phòng kỹ thuật và nghiệp vụ, có chức năng giúp Ban Tổng Giám đốc Công ty chỉ đạo công tác quản lý kỹ thuật trong vận hành, sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị, công trình của Công ty và của các khách hàng theo hợp đồng đã được ký; thực hiện công tác nghiên cứu và ứng dụng khoa học kỹ thuật, đào tạo kỹ thuật; quản lý, thực hiện công tác kỹ thuật an toàn – Bảo hộ lao động và môi trường công nghiệp đảm bảo sản xuất an toàn hiệu quả; tham gia công tác đấu thầu và công việc khác của Công ty.

- **Phân xưởng Sửa chữa cơ nhiệt:**

Là một đơn vị thuộc khối sản xuất của Công ty. Nhiệm vụ của phân xưởng là sửa chữa và bảo dưỡng các thiết bị cơ nhiệt và các thiết bị phụ trợ trong dây chuyền sản xuất điện năng của nhà máy Nhiệt điện Phả Lại và các nhiệm vụ khác.

- **Phân xưởng Sửa chữa điện và Điều khiển:**

Với nhiệm vụ là sửa chữa và bảo dưỡng các thiết bị điện và tự động điều khiển trong dây chuyền sản xuất điện năng của Công ty Cổ phầnNhiệt điện Phả Lại.

- **Phân xưởng Chế tạo cơ điện:**

Với nhiệm vụ là gia công, phục hồi và chế tạo các chi tiết, thiết bị cơ khí phục vụ việc sửa chữa, trùng tu và đại tu thường xuyên các thiết bị trong các Nhà máy nhiệt điện.

- **Các Xí nghiệp trực thuộc:**

+ Xí nghiệp Dịch vụ sửa chữa Nhiệt điện Uông Bí (NPS1).
+ Xí nghiệp Dịch vụ sửa chữa Nhiệt điện Hải Phòng (NPS2).
+ Xí nghiệp Dịch vụ sửa chữa Nhiệt điện Quảng Ninh (NPS3).

Nhiệm vụ của các Chi nhánh là bảo dưỡng, sửa chữa thường xuyên các thiết bị của dây chuyền sản xuất điện theo hợp đồng đã được Công ty ký với các Công ty Nhiệt điện.

5. Hoạt động kinh doanh.

5.1.Lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty:

Lĩnh vực hoạt động kinh doanh đem lại doanh thu cho Công ty hiện nay chủ yếu ở dịch vụ sửa chữa các Nhà máy Nhiệt điện. Với bề dầy kinh nghiệm về sửa chữa các nhà máy Nhiệt điện phía Bắc, Công ty đã tham gia sửa chữa các nhà máy Nhiệt điện phía Bắc đảm bảo được tiến độ và chất lượng theo yêu cầu của nhà đầu tư và được các chuyên gia trong và ngoài nước đánh giá cao. Doanh thu những năm gần đây như sau:

Đơn vị:nghìn đồng

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	Quý 1/ 2017
Doanh thu cung cấp dịch vụ	195.380.951	228.144.734	19.661.653

Nguồn: Công ty Cổ phần Dịch vụ Sửa chữa Nhiệt điện Miền Bắc

5.2.Nguyên vật liệu

Công ty hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực sửa chữa các Nhà máy Nhiệt điện nên nguyên vật liệu chủ yếu là đồng, sắt, thép, nhiên liệu ...Từ năm 2015 công tác kế hoạch đã được tăng cường, bước đầu tạo được tính chủ động nên cung ứng vật tư kịp thời: nguồn nguyên vật liệu của Công ty bao gồm mua từ các đơn vị trong nước và nhập khẩu các nguyên vật liệu. Công ty đã lựa chọn các nhà cung cấp có năng lực, uy tín, gắn bó nhiều năm với công ty, do vậy Công ty luôn đảm bảo nguồn hàng ổn định, chất lượng tốt, đúng thời hạn đáp ứng những yêu cầu phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

5.3.Chi phí sản xuất kinh doanh.

Cơ cấu chi phí của công ty:

Đơn vị: nghìn đồng

Chỉ tiêu	Năm 2015		Năm 2016		Quý 1/2017	
	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)
Giá vốn hàng bán	165.630.428	90,38%	193.281.203	90,20%	14.047.658	74,82%
Chi phí tài chính		0,00%	93.772	0,04%	76.267	0,41%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	17.517.067	9,56%	20.795.246	9,71%	4.631.012	24,67%
Chi phí khác	106.025	0,06%	99.177	0,05%	19.665	0,10%
Tổng	**183.253.519**	**100,00%**	**214.269.398**	**100,00%**	**18.774.602**	**100,00%**

Nguồn: Công ty Cổ phần Dịch vụ Sửa chữa Nhiệt điện Miền Bắc

5.4.Trình độ công nghệ thiết bị.

Là một doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực sửa chữa thường xuyên và sửa chữa lớn tại các nhà máy Nhiệt điện trên Miền Bắc như Nhiệt điện Phả Lại, Nhiệt điện Uông Bí, Nhiệt điện Quảng Ninh, Nhiệt điện Hải Phòng, nên Công ty đã trang bị cho mình hệ thống máy móc đảm bảo năng lực sửa chữa các công trình lớn với yêu cầu kỹ thuật cao. Với vốn điều lệ 50 tỷ,

nhưng do được nhận chuyển nhượng tài sản từ PPC, nên khi chia tách NPS cũng đã được trang bị cơ bản máy thi công, công cụ dụng cụ chuyên dụng. Mặt khác công ty cũng đã chú trọng đầu tư mua sắm thêm tài sản, công cụ dụng cụ có chất lượng cao từ Mỹ, Anh đáp ứng yêu cầu về công nghệ ngày càng hiện đạivà đạt được các yêu cầu khắt khe của khách hàng.

5.5.Công tác tổ chức, quản lý kỹ thuật và kỹ thuật an toàn, bảo hộ lao động

Nhận thức rõ tầm quan trọng của hệ thống quản lý, kiểm tra chất lượng sản phẩm dịch vụ trong chiến lược kinh doanh của Công ty.Công ty Cổ phần Dịch vụ Sửa chữa Nhiệt điện Miền Bắcđã và đang áp dụng Hệ thống Quản lý chất lượng theo ISO 9001-2008, Công ty thường xuyên tổ chức rà soát và hoàn thiện các quy trình, hướng dẫn công việc, quy định để được cấp chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng phù hợp và đạt chuẩn nhằm tăng cường kiểm soát chất lượng và không ngừng cải tiến hệ thống quản lý trong công ty.

Công ty luôn rà soát các quy trình về an toàn, biện pháp kỹ thuật thi công để hiệu đính và biên soạn mới. Tất cả các công việc đều có biện pháp án toàn thi công phù hợp. Bồi dưỡng, kiểm tra an toàn 100% các đối tượng và cấp thẻ an toàn cho công nhân.

Thường xuyên hướng dẫn đào tạo tại chỗ về kỹ thuật, giám sát thực hiện quy trình. Thực hiện khám nghiệm định kỳ cho 100% thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, các thiết bị nâng hạ.

Công tác kiểm tra an toàn, môi trường, thực hiện thi công tại hiện trường, kỷ luật công nghệ được thực hiện hàng ngày.

Công tác sáng kiến cải tiến kỹ thuật hợp lý hóa được duy trì và phát huy hiệu quả.

6. Tình hình lao động

Cơ cấu lao động:

Tổng số lao động của Công ty tính đến thời điểm 31/03/2017 là: 869 người.

Tiêu chí	Số lượng	Tỷ lệ %
I.Phân loại theo trình độ lao động	**869**	**100%**
Sau Đại học	04	0,5%
Đại học	170	19,6%
Cao đẳng, Trung cấp, Công nhân kỹ thuật	343	39,5%
Sơ cấp	240	27,6%
Lao động phổ thông	112	12,9%
II.Phân loại theo lao động	**869**	
Lao động trực tiếp	599	68,9%
Lao động gián tiếp	270	31,1%

(Nguồn: Công ty Cổ phần Dịch vụ Sửa chữa Nhiệt điện Miền Bắc)

Chính sách đối với người lao động

- ***Chế độ làm việc:***

Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ đối với người lao động theo qui định của pháp luật

về lao động, đã ký kết thỏa ước lao động tập thể với người lao động thông qua tổ chức công đoàn và thực hiện nghiêm túc các chế độ đặc thù đối với người lao động trong ngành.

- ***Chính sách đào tạo***

Coi trọng và phát triển nguồn nhân lực có chất lượng là điều kiện tiên quyết để công ty có thể tồn tại và cạnh tranh trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Với mục tiêu nâng cao chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ của nguồn nhân lực, Công ty đã xây dựng Quy trình đào tạo nhằm đảm bảo thực hiện việc đào tạo một cách khoa học, hệ thống và mang lại hiệu quả cao. Bên cạnh đó, Công ty đẩy mạnh công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực còn nhằm mục đích: xây dựng, giữ gìn và quảng bá thương hiệu, qua đó thu hút nhân tài vào làm việc góp phần cùng Công ty phát triển hoạt động sản xuất, kinh doanh và đóng góp cho xã hội.

Trong năm 2016, công tác đào tạo được trú trọng nhằm nâng cao trình độ kỹ thuật nghiệp vụ của NLĐ đáp ứng yêu cầu sản xuất, công tác tác đào tạo tại chỗ được quan tâm. Công ty đã tổ chức nhiều lớp đào tạo kỹ thuật cơ bản và chuyên sâu về các nghiệp vụ kỹ thuật: sữa chữa cơ điện, sửa chữa điện- điều khiển, vận hành máy nâng hàng.

- ***Chính sách tuyển dụng:***

Với quan điểm mở trong tuyển dụng, tất cả các đối tượng được tuyển dụng vào Công ty phải thông qua sơ tuyển và các bước phỏng vấn trực tiếp. Bên cạnh đó, Công ty thực hiện chính sách thu hút người lao động có tay nghề và tâm huyết, có tinh thần trách nhiệm cao để bồi dưỡng trở thành lực lượng kế cận.

- ***Thực hiện chính sách lương, thưởng, phúc lợi khác cho người lao động:***

Công ty đã thực hiện tốt các chế độ, chính sách tiền lương, tiền thưởng đối với người lao động, đảm bảo tuân thủ theo quy định, đồng thời khuyến khích CBCNV phát huy tính chủ động, sáng tạo hoàn thành tốt nhiệm vụ theo công việc được giao, có tình cảm gắn bó lâu dài với Công ty.Hoàn thiện các quy chế, quy định cho phù hợp với tình hình SXKD để ban hành và áp dụng thống nhất trong toàn Công ty;

Bên cạnh việc nghiêm túc thực hiện đóng Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm Y tế, Bảo hiểm thất nghiệp cho Người lao động theo qui định của Nhà nước. Chú trọng đến việc thực hiện các biện pháp nâng cao đời sống vật chất lẫn tinh thần, tạo động lực cho người lao động phấn đấu hoàn thành tốt công việc được giao và gắn bó lâu dài với Công ty.

Mức thu nhập bình quân.

Đơn vị: Nghìn đồng/người/tháng

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016
Thu nhập bình quân	10.440	10.300	10.700

Nguồn: Công ty Cổ phần Dịch vụ Sửa chữa Nhiệt điện Miền Bắc

7. Chính sách cổ tức:

Công ty tiến hành trả cổ tức cho cổ đông khi kinh doanh có lãi, hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật, đảm bảo thanh toán đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ khác đến hạn phải trả. Cổ tức sẽ được chi trả từ lợi nhuận giữ lại của

Công ty và được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông.

Chính sách chia cổ tức của Công ty qua các năm như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016
1	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	18.817	10.240	11.562
2	Tỷ lệ cổ tức	%	15	15	12%

(Nguồn: Công ty Cổ phần Dịch vụ Sửa chữa Nhiệt điện Miền Bắc)

Trong giai đoạn khó khăn của nền kinh tế hiện nay 03 năm qua công ty vẫn hoạt động kinh doanh hiệu quả, tỷ lệ chia cổ tức cao.

8. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 3 năm gần nhất.

8.1 Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong 3 năm gần nhất.

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	Tăng/giảm 2016 so với 2015	Quý 1/2017
Tổng giá trị tài sản	157.293.091.148	180.312.771.511	14,6%	132.358.168.147
Tài sản ngắn hạn	*115.859.319.313*	*142.278.642.272*	22,8%	*94.272.954.757*
Tài sản dài hạn	*41.433.881.835*	*38.034.129.239*	-8,2%	*38.085.213.390*
Tổng nguồn vốn:	157.293.091.148	180.312.771.511	14,6%	132.358.167.965
Nợ phải trả	*78.948.601.291*	*103.743.496.295*	31,4%	*57.723.908.727*
Vốn chủ sở hữu	*78.344.489.857*	*76.569.275.216*	-2,3%	*74.634.259.238*
Doanh thu thuần	195.380.951.683	228.144.734.929	16,8%	19.661.652.813
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	12.898.857.420	14.426.040.128	11,8%	927.303.654
Lợi nhuận khác	380.714.819	220.208.509	-42,2%	59.128.898
Lợi nhuận trước thuế	13.279.572.239	14.646.248.637	10,3%	986.432.552
Lợi nhuận sau thuế	10.240.686.030	11.562.530.359	12,9%	764.984.022
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	2.048	2.313	12,9%	153

Nguồn: BCTC của NPS năm 2015, 2016 đã kiểm toán và quý 1/2017

8.2 Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm báo cáo

- **Thuận lợi:**

Năm 2015 và 2016, Công ty tiếp tục thực hiện cung cấp dịch vụ SCTX tại bốn công ty phát điện: Phả lại, Genco 1, Hải phòng, Quảng Ninh với hơn 2.000 MW công suất lắp đặt.

Kế hoạch SCL tại các công ty nhiệt điện trên được triển khai đấu thầu các công trình với khối lượng lớn, giá trị cao như trung tu tổ máy 300MW tại Tổng công ty Phát triển điện 1, đại tu các tổ máy tại Công ty Cổ phầnNhiệt điện Hải Phòng và trung tu một số thiết bị tại Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh, Nhiệt điện Phả Lại. Việc NPS trúng thầu tại các công ty với giá trị lớn là một sự cố gắng cao và cũng mang lại cơ hội việc làm cho người lao động.

Người lao động toàn công ty gắn bó và luôn cùng Ban điều hành mong muốn xây dựng công ty vững mạnh, đoàn kết nội bộ được giữ vững và duy trì.

- **Khó khăn:**

Lực lượng lao động lành nghề đến tuổi nghỉ hưu theo chế độ nhiều, lực lượng kế cận vẫn chưa thực sự làm chủ được công việc. Chính vì vậy ảnh hưởng không nhỏ đến việc triển khai một số công việc theo định hướng phát triển chung.

Các đối thủ cạnh tranh của Công ty ngày càng lớn mạnh và tạo nên sự cạnh tranh khốc liệt đặt biệt là về giá để được thâm nhập vào thị trường cung cấp dịch vụ sửa chữa nhà máy điện.

Hiện nay NPS chưa đa dạng hóa về dịch vụ, chủ yếu vẫn là cung cấp dịch vụ kỹ thuật nên phần nào ảnh hưởng đến hiệu quả sử dụng lao động, năng suất lao động chưa cao.

Năm 2015 và 2016 là năm khó khăn của Công ty khi một số chính sách của Nhà nước thay đổi, nhất là một số điều của luật đấu thầusố 43/2013, ngoài ra việc áp dụng định mức trong quá trình lập chi phí của các chủ đầu tư theo thông tư 04/2010/TT-BXD ký ngày 26/5/2010 đang gây bất lợi, ảnh hưởng tới doanh thu và khó bù đắp được chi phí cho người lao động. Các chi phí của doanh nghiệp chi cho người lao động có xu hướng tăng trong khi đó nguồn thu lại bị hạn chế.

9. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành.

9.1 Vị thế của Công ty trong ngành

Công ty Cổ phầnDịch vụ sửa chữa Nhiệt điện Miền Bắc được thừa hưởng 30 năm kinh nghiệm và truyền thống của người thợ sửa chữa từ nhà máy Nhiệt điện Phả Lại. Những thế hệ người thợ sửa chữa NPS đã cùng các chuyên gia Liên Xô, Mỹ, Thụy Điển tham gia đại tu, sửa chữa thiết bị nhà máy qua các chu kỳ sửa chữa lớn. Cùng với trang thiết bị hiện đại Công ty đã khẳng định được vị thế của mình trong ngành sửa chữa các nhà máy Nhiệt điện. Sản lượng, doanh thu, nhân công, khối lượng hợp đồng ngày càng gia tăng, đồng thời chất lượng dịch vụ cung cấp được đánh giá cao vì vậy trong tương lai gần Công ty Cổ phầnDịch vụ sửa chữa Nhiệt điện Miền Bắc sẽ ngày càng khẳng định vị thế hàng đầu trong ngành sửa chữa các nhà máy Nhiệt điện.

Hiện tại NPS chỉ đáp ứng được một phần nhu cầu của thị trường, chủ yếu là các hợp đồng sửa chữa lớn nhà máy, dịch vụ kỹ thuật tại chỗ bảo trì sửa chữa nhà máy có công suất lắp đặt đến 300MW. Thị trường đang còn mảng lớn là cung cấp vật tư thiết bị...

Do nhu cầu của thị trường ngày càng phát triển theo tốc độ tăng trưởng của ngành Điện, một số công ty như Lilama, Việt Long, ĐTL, Narime... cũng là nhà cung cấp một số nhóm vật tư thiết bị và dịch vụ khác. Những năm gần đây các công ty này đã thắng thầu liên quan đến cung cấp vật tư, thiết bị có đặc thù về công nghệ chế tạo thiết bị, tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng cao hoặc vốn lớn. Đồng thời đây là ngành dịch vụ kỹ thuật cao có nhiều điều kiện khắt khe về kinh nghiệm và công nghệ nên các công ty nước ngoài có sẵn năng lực đã có văn phòng đại diện, công ty tại Hà Nội chuẩn bị thâm nhập vào thị trường Việt nam.

9.2 Triển vọng Phát triển của ngành

Với nhu cầu điện năng phục vụ đời sống xã hội và sự nghiệp CNH, HĐH đất nước ngày càng lớn. Theo đó tại phía Bắc hàng loạt các dự án xây dựng nhà máy Nhiệt điện đã được đầu tư xây dựng như Nhiệt điện Uông Bí mở rộng, Nhiệt điện Hải Phòng, Nhiệt điện Quảng Ninh, Nhiệt điện Mông Dương… Cùng với các nhà máy Nhiệt điện của Tập đoàn công nghiệp than khoáng sản, Tập đoàn dầu khí quốc gia Việt Nam như Na Dương, Cao Ngạn, Sơn Động, Cẩm Phả, Mạo Khê, Thái Bình 1&2, Nghi Sơn , Vũng Áng… đã tạo thành một hệ thống nhà máy Nhiệt điện khu vực phía Bắc. Sự hình thành các trung tâm Nhiệt điện đã mở ra một thị trường to lớn về dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng và cung cấp vật tư, thiết bị cho các nhà máy nhiệt điện. Việc làm chủ công tác sửa chữa bảo dưỡng trong hệ thống các nhà máy Nhiệt điện là một trong

những yếu tố có tính chất quyết định đến đảm bảo phương thức vận hành nâng cao công suất khả dụng của nguồn điện nói riêng và toàn bộ hệ thống điện nói chung, tiết kiệm chi phí đầu tư và giảm giá thành sản xuất điện, tăng khả năng cạnh tranh trong hệ thống nguồn phát điện thuộc Tập đoàn điện lực Việt Nam.

Dự kiến công suất các nhà máy do EVN chi phối phía bắc từ năm 2016 đến năm 2020

STT	Nhà Máy	2016	2017	2018	2019	2020
1	Nhiệt điện Phả Lại	1040	1040	1040	1040	1040
2	Nhiệt điện Hải phòng	1200	1200	1200	1200	1200
3	Nhiệt điện Quảng Ninh	1200	1200	1200	1200	1200
4	Nhiệt điện Uông Bí (Genco1)	740	740	740	740	740
5	Nhiệt điện Nghi Sơn 1	600	600	600	600	600
6	Nhiệt điện Mông Dương 1	1080	1080	1080	1080	1080
7	Nhiệt điện Thái Bình 1			600	1200	1200

Sự phát triển lạc quan của nền kinh tế hiện tại và dự kiến ổn định trong tương lai có ảnh hưởng tích cực đến sự phát triển của các ngành kinh tế, thúc đẩy các Nhà máy Nhiệt điện được đầu tư mở rộng, điều này giúp cho hoạt động sửa chữa ngày càng phát triển.

9. Tình hình tài chính.

10.1 Báo cáo về vốn điều lệ:

Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0800383471 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương cấp ngày 17/07/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 05/01/2015. Vốn thực góp của Công ty Cổ phần Dịch vụ Sửa chữa Nhiệt điện Miền Bắc là 50.000.000.000 (Năm mươi tỷ đồng), tương ứng với 5.000.000 cổ phần.

10.2Trích khấu hao Tài sản Cố định:

Tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo giá gốc. Trong quá trình sử dụng, tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại.

Khấu hao được áp dụng theo phương pháp đường thẳng. Được áp dụng phù hợp theo thông tư 45/2013/TT-BTC ngày 25 tháng 04 năm 2013 của Bộ tài chính Hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao TSCĐ. Thời gian khấu hao được Công ty ước tính như sau:

- Nhà cửa, vật kiến trúc 10-35 năm
- Máy móc thiết bị 03-10 năm
- Phương tiện vận tải 06-10 năm
- Thiết bị văn phòng 03-07 năm
- Tái sản khác 03 năm

10.3Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Việc thanh toán các khoản nợ đến hạn thanh toán, Công ty luôn quan tâm thanh toán đúng hạn theo hợp đồng đã ký kết.

10.4Trích lập các Quỹ

Theo Quy định của Luật doanh nghiệp, việc trích lập và sử dụng các quỹ hàng năm sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Số dư các quỹ được trích lập từ năm 2015 đến 31/03/2017 như sau:

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016	31/03/2017
1	Quỹ đầu tư phát triển	11.904.411.000	13.692.411.000	13.692.411.000
2	Quỹ khen thưởng phúc lợi	4.291.297.784	2.784.534.119	1.264.092.519

Nguồn: BCTC của NPS năm 2015, 2016 đã kiểm toán và quý 1/2017

10.5 Tình hình công nợ đến thời điểm 31/13/2017

Các khoản phải thu:

STT	Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016	31/03/2017
1	Phải thu khách hàng	102.303.448.249	127.365.869.027	37.623.777.753
2	Các khoản phải thu khác	149.202.049	95.639.250	576.694.900
3	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(266.250.555)	(266.250.555)	(266.250.555

Nguồn: BCTC của NPS năm 2015, 2016 đã kiểm toán và quý 1/2017

Các khoản phải trả:

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016	31/03/2017
I	**Nợ ngắn hạn**	**78.948.601.291**	**103.743.496.295**	**57.723.908.727**
1	Phải trả người bán	25.243.303.038	28.726.142.046	28.302.538.779
2	Người mua trả tiền trước	77.600.000	827.432.000	827.432.000
3	Thuế và các khoản phải nộp NN	10.499.870.138	12.136.747.733	221.328.530
4	Phải trả người lao động	36.045.697.024	27.791.363.341	23.605.463.457
5	Chi phí phải trả	393.835.747	10.935.931.631	
6	Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	2.396.997.560	2.941.345.425	3.503.053.442
7	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn		17.600.000.000	
8	Quỹ khen thưởng phúc lợi	4.291.297.784	2.784.534.119	1.264.092.519
II	**Nợ dài hạn**			
1	Vay và nợ dài hạn			

Nguồn: BCTC của NPS năm 2015, 2016 đã kiểm toán và quý 1/2017

10.6Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016	31/03/2017
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TS Ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1,47	1,39	1,63
+ Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	1,44	1,35	1,16
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	50,2%	57,5%	43,61%
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	100,8%	135,5%	77,34%
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	115,29	55,51	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,24	1,27	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	5,24%	5,07%	3,89%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	13,07%	15,10%	1,02%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	6,51%	6,41%	0,58%
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	6,60%	6,32%	4,72%
+ Thu nhập trên vốn cổ phần (EPS)	2.048	2.313	153

Các chỉ tiêu về khả năng thanh toán của công ty luôn đảm bảo ở mức an toàn và phù hợp là do Công ty luôn đảm bảo quỹ dự phòng tiền mặt và các khoản phải thu ngắn hạn đầy đủ để đáp ứng các yêu cầu thanh toán trong ngắn hạn và dài hạn. Công ty sử dụng đến đòn bẩy tài chính ở mức thấp, hoạt động kinh doanh chủ yếu dựa trên vốn tự có.

Nhìn chung, Công ty hoạt động kinh doanh ổn định qua các năm: Cơ cấu nợ/tổng tài sản duy trì ở mức thăng bằng qua các năm. Các chỉ tiêu về năng lực hoạt động tương đối tốt.

10. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tứcnăm tiếp theo

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017

- Nghị quyết số 01/NQ-NPS – ĐHĐCĐ ngày 09 tháng 04 năm 2017 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 Công ty Cổ phần Dịch vụ Sửa chữa Nhiệt điện Miền Bắc về việc phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017;

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016			Kế hoạch Năm 2017
		Kế hoạch	Thực hiện	% Tăng/ giảm so với 2015	
Tổng doanh thu	196.533	174.906	228.916	16,5%	274.696
Tổng chi phí	183.253	167.314	214.270	16,9%	264.999
Lợi nhuận trước thuế	13.279	7.591	14.646	10,3%	9.697
Cổ tức	15%		12%	-20,0%	

(Nguồn: Công ty Cổ phần Dịch vụ Sửa chữa Nhiệt điện Miền Bắc)

- Quyết định số 26a/QĐ-NPS – HĐQT ngày 04 tháng 05 năm 2015 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dịch vụ Sửa chữa Nhiệt điện Miền Bắc về việc phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh giai đoạn 2016-2020, Ban lãnh đạo Công ty dự báo giai đoạn 2016-2020 tốc độ tăng trưởng doanh thu là 5%, tỷ lệ cổ tức ước đạt 12-15%/năm.

Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức:

Căn cứ vào sự phát triển của nền kinh tế Việt Nam đang trên đà phát triển Công nghiệp hóa hiện đại hóa và triển vọng phát triển của ngành. Những năm gần đây các dự án trọng điểm về các nhà máy Nhiệt điện được ưu tiên phát triển nên tốc độ phát triển các ngành Nhiệt điện phát triển mạnh dẫn đến nhu cầu của thị trường về dịch vụ sửa chữa là vô cùng lớn và Công ty cố gắng tăng doanh thu từ việc cung cấp vật tư, thiết bị, tuy nhiên doanh thu phụ thuộc nhiều vào kết quả đấu thầu.

Công ty có thuận lợi từ nguồn nhân lực có kinh nghiệm, kỹ thuật cao và được trang bị cơ bản máy thi công, công cụ chuyên dụng. Bên cạnh đó công ty cũng tiếp tục đầu tư tài sản và đào tạo nguồn nhân lực kế cận.

Đồng thời Công ty sẽ đối mặt với sự cạnh tranh từ các doanh nghiệp cùng lĩnh vực đang dần đầu tư vào trang thiết bị công nghệ, nhân lực để cung cấp các dịch vụ sửa chữa các Nhà máy Nhiệt điện và trên thực tế những công ty này đã thắng thầu các gói thầu quan trọng liên quan đến dịch vụ sửa chữa, cung cấp vật tư, thiết bị có giá trị lớn nên dẫn đến việc cạnh tranh để có hợp đồng ngày càng khốc liệt. Vì vậy mà hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2016 và các năm tiếp theo sẽ gặp nhiều khó khăn do cạnh tranh hơn giai đoạn trước đây.

11. Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức

Với tư cách là tổ chức tư vấn tài chính chuyên nghiệp, Công ty Cổ phần Chứng khoán An Phát đã tiến hành thu thập thông tin, nghiên cứu phân tích và đưa ra những đánh giá và dự báo về hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phầnDịch vụ Sửa chữa Nhiệt điện Miền Bắc. Chúng tôi nhận thấy rằng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phầnDịch vụ Sửa chữa Nhiệt điện Miền Bắc ổn định và có tiềm năng phát triển. Nếu không có những biến động bất thường gây ảnh hưởng lớn đến hoạt động của doanh nghiệp thì kế hoạch lợi nhuận mà Công ty đã đề ra trong những năm tới là có tính khả thi.

Chúng tôi cũng xin lưu ý rằng, các ý kiến nhận xét nêu trên được đưa ra dưới góc độ đánh giá của một tổ chức tư vấn, dựa trên những cơ sở thông tin được thu thập có chọn lọc và dựa trên lý thuyết về tài chính chứng khoán mà không hàm ý bảo đảm giá trị của chứng khoán cũng như tính chắc chắn của những số liệu được dự báo. Nhận xét này chỉ mang tính tham khảo với nhà đầu tư khi tự mình ra quyết định đầu tư.

12. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức có cổ phiếu được thoái vốn: Không có

13. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phiếu thoái vốn: Không có

14. Tài sản.

- ***Tài sản công ty tại thời điểm 31/03/2017 như sau:***

STT	Khoản mục	Nguyên Giá	Giá trị hao mòn lũy kế	Giá trị còn lại
I	**Tài sản cố định hữu hình**	**87.076.319.899**	**51.998.837.673**	**35.077.482.226**
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	12.975.692.114	6.649.812.053	6.325.880.061
2	Máy móc, thiết bị	58.720.634.985	35.897.858.932	22.822.776.053
3	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	12.492.363.336	7.395.497.655	5.096.865.681
4	Thị bị quản lý	2.805.856.964	2.022.311.563	783.545.401
5	Tài sản khác	81.772.500	33.357.470	48.415.030
II	**Tài sản cố định vô hình**	**49.022.644**	**49.022.644**	**0**
III	**Tổng cộng**	**87.125.342.543**	**52.047.860.317**	**35.077.482.226**

Nguồn: BCTC Công ty Cổ phần DV SC Nhiệt điện Miền Bắc Quý1/2017

- ***Tình hình sử dụng đất của Công ty:***

TT	Địa chỉ bất Động sản	Diện tích (m2)	Mục đích sử dụng	Hình thức trả tiền	Thời gian sử dụng	Hiện trạng
1	Thửa số 2, tờ bản đồ số 16 tại Phường Phả Lại, Thị Xã Chí Linh, Hải Dương (Khu đất Đồi cao, trên đường QL 18 cũ, tiếp giáp với dân cư và công ty xây dựng 18)	13.360	Xây dựng văn phòng làm việc	Đất thuê trả tiền hàng năm	2006 – 2056	Trụ sở công ty
2	Thửa số 1, tờ bản đồ số 37 tại Phường Phả Lại, Thị Xã Chí Linh, Hải Dương (Khu đất tiếp giáp kênh thải Công ty Cổ phần NĐ Phả Lại và Công ty Cổ phần Phụ gia Bê Tông Phả Lại)	62.428	Đất cơ sở sản xuất kinh doanh (xây dựng Trung tâm dịch vụ sửa chữa Phả Lại)	Đất thuê trả tiền hàng năm	2008 – 2058	Đang cho thuê làm kho bãi xỉ than

(Nguồn: Công ty Cổ phần Dịch vụ Sửa chữa Nhiệt điện Miền Bắc)

VI. CỔ PHIẾUCHÀO BÁN

1. **Tên cổ phiếu:** Công ty Cổ phần Dịch vụ sửa chữa Nhiệt điện Miền Bắc
2. **Loại cổ phiếu:** Cổ Phiếu phổ thông
3. **Mệnh giá:** 10.000 đồng
4. **Số lượng Cổ phần sở hữu:** 500.000 cổ phiếu (chiếm: 10% số lượng cổ phiếu đang lưu hành), trong đó: Số lượng cổ phiếu được phép tự do chuyển nhượng: 500.000 cổ phiếu;
5. **Tổng số cổ phiếu dự kiến chào bán:** 500.000cổ phiếu
6. **Giá khởi điểm:** 15.400 đồng/Cổ phần
7. **Phương pháp tính giá:** Giá khởi điểm chào bán Cổ phần của Công ty Cổ phần Dịch vụ sửa chữa Nhiệt điện Miền Bắc là 15.400 đồng/Cổ phần căn cứ theo Nghị Quyết số 133 /NQ-NĐQN- HĐQT ngày 05 tháng 04 năm 2017 của HĐQT Công ty Cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh về việc phê duyệt giá khởi điểm bán đấu giá cổ phần của Công ty tại Công ty Cổ phần Dịch vụ Sửa chữa Nhiệt điện Miền Bắc.
8. **Phương thức chào bán:** Bán đấu giá công khai tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.
9. **Tổ chức thực hiện đấu giá Cổ phần:** Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX).
10. **Tổ chức tư vấn :** Công ty Cổ phần Chứng Khoán An Phát.
11. **Thời gian dự kiến bán:** Công ty Cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh dự kiến thời gian thoái vốn tại quy chế bán đấu giá Cổ phần.
12. **Đăng ký mua cổ phiếu:** được quy định tại Quy chế đấu giá Cổ phần tại Công ty Cổ phần Dịch vụ Sửa chữa Nhiệt điện Miền Bắc do Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ban hành.
13. **Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài:** Tỷ lệ nắm giữ tối đa của nhà đầu tư nước ngoài là 49% tổng số vốn điều lệ của Công ty theo quy định của Luật Doanh nghiệp 2015 - Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn.
14. **Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng:** không.
15. **Ngân hàng mở tài khoản phong toả nhận tiền mua cổ phiếu:**

    Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Quảng Ninh

    Số tài khoản: 112002622860

    Tên tài khoản: Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh

VII. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN

Mục đích của việc chào bán Cổ phần của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh tại Công ty Cổ phần Dịch vụ Sửa chữa Nhiệt điện Miền Bắc nhằm cơ cấu danh mục đầu tư theo chủ trương của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh tại doanh nghiệp mà Công ty Cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh không cần giữ Cổ phần.

VIII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT CHÀO BÁN

1. TỔ CHỨC KIỂM TOÁN:

Công ty TNHH KPMG Việt Nam

Địa chỉ Văn Phòng Hà Nội : Tầng 46 Tòa tháp Keangnam, tòa nhà 72 tầng, lô E6, đường Phạm Hùng, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội, Việt Nam

2. TỔ CHỨC TƯ VẤN:

Công ty Cổ phần Chứng Khoán An Phát.

Trụ sở: Tầng 5 tòa nhà Grand Building, 30-32 Hòa Mã, Hà Nội

IX. BÁO CÁO CỦA TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC CHÀO BÁN VỀ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN TỔ CHỨC NÀY.

Công ty Cổ phần Dịch vụ Sửa chữa Nhiệt điện Miền Bắc chịu trách nhiệm về việc đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản cáo bạch này là trung thực, phù hợp với thực tế, đầy đủ và cần thiết để người đầu tư có thể đánh giá về tài sản, hoạt động, tình hình tài chính, kết quả và triển vọng của Công ty.

Các nhà đầu tư nên tham khảo Bản cáo bạch và Quy chế đấu giá trước khi quyết định đăng ký tham dự đấu giá. Các nhà đầu tư tham dự đấu giá có trách nhiệm tìm hiểu, đánh giá các thông tin về doanh nghiệp và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

Công ty Cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh cam kết sẵn sàng cung cấp thêm thông tin, tài liệu khác liên quan đến Công ty Cổ phần Dịch vụ Sửa chữa Nhiệt điện Miền Bắc trong thời hạn công bố thông tin theo quy định của pháp luật khi nhận được đề nghị của nhà đầu tư.

LỜI KẾT

Bản cáo bạch này là một phần của hồ sơ bán đấu giá Cổ phần của Công ty Cổ phầnNhiệt điện Quảng Ninh tại Công ty Cổ phần Dịch vụ Sửa chữa Nhiệt điện Miền Bắc được cung cấp cho nhà đầu tư nhằm mục đích giúp nhà đầu tư có thể tự đánh giá về tài sản, hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính và triển vọng của Doanh nghiệp trong tương lai. **Các thông tin này không hàm ý bảo đảm giá trị Cổ phần.**

Bản cáo bạch này được lập trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty Cổ phần Dịch vụ Sửa chữa Nhiệt điện Miền Bắc và Công ty Cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh cung cấp và đảm bảo tính công khai, minh bạch, công bằng và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư.

Các nhà đầu tư nên tham khảo Bản cáo bạch này trước khi quyết định tham gia đấu giá mua công khai Cổ phần của Công ty.

Hà Nội, ngày 14 tháng 06 năm 2017

CÔNG TY CỔ PHẦN
NHIỆT ĐIỆN QUẢNG NINH
TỔNG GIÁM ĐỐC

Lê Duy Hạnh

CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN AN PHÁT
TỔNG GIÁM ĐỐC

Trần Thiên Hà